TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
số: 39/2026/QĐST-VHN	*Đà Nẵng, ngày 27 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc "Yêu cầu xác định cha cho con"

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Trường Danh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kiều Loan - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng mở phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số: 295/2025/TLST-VHN ngày 08 tháng 12 năm 2025 về việc "Yêu cầu xác định cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 15/2026/QĐST-VHN ngày 13 tháng 01 năm 2026.

1. Người yêu cầu: Chị Đ T Th, sinh năm 1996.

HKTT: thôn 6, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: tổ 18, thôn Lý Trường, xã Thăng Phú, thành phố Đà Nẵng.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Ng C T, sinh năm 1991. Địa chỉ: tổ 18, thôn Lý Trường, xã Thăng Phú, thành phố Đà Nẵng.
- Anh Ng V T1, sinh năm 1992. Địa chỉ: thôn 6, xã Hát Môn, thành phố Hà Nội.

(Chị T, anh T1 có mặt; anh T1 vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- *Yêu cầu của chị Đ T Th*:

Chị Đ T Th và anh Ng V T1 đã ly hôn theo Quyết định số 51/2025/QĐCNTTLH ngày 20/6/2025 của TAND huyện Phúc Thọ (cũ), TP Hà Nội.

Tuy nhiên, trong thời gian chưa ly hôn với anh Ng V T1, chị T có quan hệ tình cảm với anh Ng C T, giữa chị T và anh T1 có một con chung là cháu trai sinh vào lúc 10 giờ 55 phút, ngày 07/02/2025 theo giấy chứng sinh số 00212 quyển số 02/2025 tại bệnh viện phụ sản nhi Đà Nẵng (đặt tên là Ng C Kh D). Do cháu Khánh Duy sinh ra trong thời gian chưa ly hôn với anh Ng V T1 nên chị T và anh T1 không làm giấy khai sinh được cho con chung của hai người được.

Nay chị T yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng xác định anh Ng C T là cha đẻ của cháu trai sinh vào lúc 10 giờ 55 phút, ngày 07/02/2025 theo giấy

chứng sinh số 00212 quyển số 02/2025 tại bệnh viện phụ sản nhi Đà Nẵng (tên dự kiến là Ng C Kh D).

- *Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ý kiến của anh Ng C T: Thống nhất với ý kiến và yêu cầu của chị Đ T Th, đề nghị Toà án nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng xác định anh T1 là cha đẻ của cháu trai sinh vào lúc 10 giờ 55 phút, ngày 07/02/2025, theo giấy chứng sinh số 00212, quyển số 02/2025, do bệnh viện phụ sản nhi Đà Nẵng- cơ sở 2 cấp ngày 07/02/2025 (dự kiến đặt tên là Ng C Kh D).

+ Anh Ng V T1: Anh T1 và chị T trước đây là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn của TAND huyện Phúc Thọ (cũ) TP Hà Nội. Trong thời gian còn quan hệ vợ chồng với anh T1, chị T có quan hệ tình cảm với anh Ng C T và sinh được một cháu trai vào lúc 10 giờ 55 phút, ngày 07/02/2025, theo giấy chứng sinh số 00212, quyển số 02/2025, do bệnh viện phụ sản nhi Đà Nẵng- cơ sở 2 cấp ngày 07/02/2025. Anh T1 thừa nhận cháu trai này không phải là con ông.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng*: Đề nghị Toà án căn cứ Điều 29, 35, 39, 361, 369, 370 BLTTDS; các Điều 90, 101, 102 Luật HNGĐ chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị Đ T Th, xác định anh Ng C T là cha của cháu trai sinh ngày 07/02/2025, giấy chứng sinh số 00212, quyển số 02/2025, do bệnh viện phụ sản nhi Đà Nẵng - cơ sở 2 cấp ngày 07/02/2025.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Chị Đ T Th yêu cầu Tòa án xác định anh Ng C T là cha đẻ của cháu trai sinh lúc 10 giờ 55 phút, ngày 07/02/2025, theo giấy chứng sinh số 00212, quyển số 02/2025, do bệnh viện phụ sản nhi Đà Nẵng - cơ sở 2 cấp ngày 07/02/2025. Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35 BLTTDS yêu cầu về hôn nhân thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện, nay là TAND khu vực. Chị Đ T Th hiện cư trú tại tổ 18, thôn Lý Trường, xã Thăng Phú, thành phố Đà Nẵng; căn cứ điểm t khoản 2 Điều 39 BLTTDS việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đà Nẵng.

[2]. Xét yêu cầu của chị Đ T Th: Chị Đ T Th và anh Ng C T đều thừa nhận cháu trai sinh lúc 10 giờ 55 phút, ngày 07/02/2025, theo giấy chứng sinh số 00212, quyển số 02/2025, do bệnh viện phụ sản nhi Đà Nẵng- cơ sở 2 cấp ngày 07/02/2025 (dự định đặt tên Ng C Kh D) là con chung của anh T1 và chị T.

Tại Kết luận giám định số 93/C09C ngày 25/12/2025 của Phân viện KHHS tại TP Đà Nẵng kết luận cháu bé (sinh ngày 07/02/2025; giấy chứng sinh số: 00212, quyển số 02/2025, mã số GCS:00212.GCS.48207.25, nơi cấp: bệnh viện phụ sản nhi Đà Nẵng- cơ sở 2, ngày cấp 07/02/2025) là con đẻ của Đ T Th với Ng C T.

Do đó, chị Đ T Th yêu cầu Tòa án xác định anh Ng C T là cha đẻ của cháu trai sinh ngày 07/02/2025; giấy chứng sinh số: 00212, quyển số 02/2025, mã số GCS:00212.GCS.48207.25, nơi cấp: bệnh viện phụ sản nhi Đà Nẵng- cơ sở 2, ngày cấp 07/02/2025 là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Đ T Th được miễn tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự; khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Đ T Th về việc "Yêu cầu xác định cha cho con".

Công nhận cháu trai sinh ngày 07/02/2025; giấy chứng sinh số: 00212, quyển số 02/2025, mã số GCS:00212.GCS.48207.25, nơi cấp: bệnh viện phụ sản nhi Đà Nẵng- cơ sở 2, ngày cấp 07/02/2025 (dự kiến tên là Nguyễn Công Khánh Duy) là con đẻ của anh Ng C T, sinh năm 1991; địa chỉ: tổ 18, thôn Lý Trường, xã Thăng Phú, thành phố Đà Nẵng.

2. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Chị Đ T Th, anh Ng C T có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Anh Ng V T1 vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND Tp Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 6-Đà nẵng;
- Phòng THADS KV 6-Đà Nẵng;
- Người yêu cầu;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Cẩm Nhung

Bà Nguyễn Hoàng Điệp và ông Châu Công Ban là vợ chồng nhưng chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn.Ngày 12/12/2019 ông Châu Công Ban không may bị tai nạn giao thông qua đời. Quá trình sống chung với ông Ban, bà Điệp có sinh được một người con trai tên là Nguyễn Công Gia Bảo, sinh ngày 18/6/2020.Do cháu Nguyễn Công Gia Bảo khi sinh ra thì ông Ban đã chết và chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn với bà Điệp nên cháu Nguyễn Công Gia Bảo làm giấy khai sinh phải mang họ mẹ.Nay bà Nguyễn Hoàng Điệp yêu cầu Tòa án xác định ông Châu Công Ban là cha ruột của cháu Nguyễn Công Gia Bảo.

Tại Bản kết luận giám định số 40/KTHS ngày 23/5/2022 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng ông Châu Công Tiếp và cháu Nguyễn Công Gia Bảo có quan hệ huyết thống theo dòng cha.

Căn cứ kết quả giám định của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, lời trình bày của bà Nguyễn Hoàng Điệp, ông Châu Công Tiếp và bà Lương Thị Hạ Phượng, văn bản cam kết ngày 07/3/2022, giấy xác nhận ngày 04/3/2022. Xét thấy yêu cầu của bà Nguyễn Hoàng Điệp về việcyêu cầu Tòa án xác định ông Châu Công Ban là cha ruột của cháu Nguyễn Công Gia Bảolà có căn cứ nên được chấp nhận.

[3].Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 12Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hộiquy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Nguyễn Hoàng Điệp được miễn tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 366, 367, 369, 370, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự;Điều 88, Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Hoàng Điệp về việc "Yêu cầu xác định cha cho con".

Tuyên bố cháu Nguyễn Công Gia Bảo, sinh ngày 18/6/2020 và ông Châu Công Ban, sinh năm 1999, cùng địa chỉ:Thôn An Thành 3, xã Bình An, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam có mối quan hệ cha, con.

3.Bà Nguyễn Hoàng Điệp được miễn nộp tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Hoàng Điệp số tiền tạm ứng lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005774, ngày 23/3/2022 của Chi cục T1 hành án dân sự huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam.

4.Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bà Nguyễn Hoàng Điệpcó quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Những người vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND huyện Thăng Bình;*
- *CCTHADS huyện Thăng Bình;*
- *Người yêu cầu;*
- *Lưu hồ sơ,*

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Min